Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 04.02.2020 09:02:05 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 33 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 04 tháng 02 năm 2020*

BÁO CÁO
Kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019

Thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2019

Tỉnh Tây Ninh có 09 huyện, thành phố và 95 xã, phường, thị trấn. Thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2017/TT-BTP của Bộ Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức đánh giá kết quả xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 theo 05 tiêu chí thành phần với 25 chỉ tiêu được quy định tại Điều 5 Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định công nhận 84/95 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (tăng 05 xã so với năm 2018), cụ thể như sau:

- Huyện Châu Thành (10/15 xã, thị trấn): Thái Bình, Biên Giới, Phước Vinh, Thanh Điền, An Cơ, Hòa Hội, Ninh Điền, Trí Bình, An Bình, Thị trấn Châu Thành.

- Huyện Dương Minh Châu (11/11 xã, thị trấn): Bến Củi, Phước Ninh, Phan, Cầu Khởi, Lộc Ninh, Phước Minh, Truông Mít, Suối Đá, Bàu Năng, Chà Là, Thị trấn Dương Minh Châu.

- Huyện Trảng Bàng (11/11 xã, thị trấn): Hưng Thuận, Gia Lộc, Bình Thạnh, An Tịnh, An Hòa, Phước Chỉ, Lộc Hưng, Đôn Thuận, Gia Bình, Phước Lưu, Thị trấn Trảng Bàng.

- Huyện Gò Dầu (06/09 xã, thị trấn): Bàu Đồn, Hiệp Thạnh, Thạnh Đức, Phước Thạnh, Phước Trạch, Thị trấn Gò Dầu.

- Huyện Hòa Thành (08/08 xã, thị trấn): Trường Hòa, Trường Tây, Trường Đông, Long Thành Trung, Long Thành Nam, Long Thành Bắc, Hiệp Tân, Thị trấn Hòa Thành Hòa Thành.

- Huyện Tân Châu (11/12 xã, thị trấn): Tân Phú, Thạnh Đông, Tân Hiệp, Tân Hội, Tân Đông, Tân Hà, Tân Hòa, Tân Thành, Suối Ngô, Suối Dây, Thị trấn Tân Châu.

- Huyện Tân Biên (10/10 xã, thị trấn): Mỏ Công, Tân Phong, Trà Vong, Hòa Hiệp, Thạnh Tây, Tân Lập, Tân Bình, Thạnh Bắc, Thạnh Bình, Thị trấn Tân Biên.

- Huyện Bến Cầu (08/09 xã, thị trấn): Long Thuận, Tiên Thuận, Long Phước, Long Chữ, Lợi Thuận, Long Khánh, Long Giang, Thị trấn Bến Cầu.

- Thành phố Tây Ninh (09/10 xã, phường): Phường 1, phường 3, phường IV, phường Hiệp Ninh, phường Ninh Thạnh, xã Ninh Sơn, xã Bình Minh, xã Thạnh Tân, xã Tân Bình.

Trong đó, có 07 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019, gồm: Xã Tân Bình - huyện Tân Biên; xã Suối Ngô - huyện Tân Châu; xã Ninh Điền- huyện Châu Thành; xã Trường Hòa, Hiệp Tân - huyện Hòa Thành; xã Lợi Thuận - huyện Bến Cầu; xã Thạnh Tân – Thành phố Tây Ninh.

Còn lại 11/95 xã, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (giảm 05 xã so với năm 2018), cụ thể như sau:

- Huyện Châu Thành (05/15 xã, thị trấn): Xã Thành Long, Hòa Thạnh, Đồng Khởi, Long Vĩnh, Hảo Đước.

- Huyện Gò Dầu (03/09 xã, thị trấn): Xã Thanh Phước, Phước Đông, Cẩm Giang.

- Huyện Tân Châu (01/12 xã, thị trấn): Xã Tân Hưng.

- Huyện Bến Cầu (01/09 xã, thị trấn): Xã An Thạnh.

- Thành phố Tây Ninh (01/10 xã, phường): Phường 2.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt được

Địa phương đã thực hiện việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đúng quy trình và thời gian quy định tại Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 của các xã, phường, thị trấn được ban hành đúng thời gian quy định.

Các xã tiếp tục thực hiện tốt việc chi thù lao cho hòa giải viên thực hiện vụ việc hòa giải cụ thể. Đặc biệt, các xã đã quan tâm cấp kinh phí in, mua tài liệu, văn phòng phẩm, sổ sách... phục vụ công tác hòa giải hàng tháng cho Tổ Hòa giải. Rà soát, củng cố, kiện toàn Tổ Hòa giải ở cơ sở; kịp thời bổ sung hòa giải viên nữ đối với các Tổ Hòa giải chưa có Hòa giải viên nữ, đối với vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, bổ sung Hòa giải viên là người dân tộc thiểu số.

Chủ động lựa chọn thời gian tổ chức đánh giá sự hài lòng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nên không còn tình trạng quá tải như các năm trước.

Trong năm 2019, Sở Tư pháp tổ chức 03 Hội nghị tập huấn chuyên sâu việc xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật cấp huyện và công chức cấp xã của 04/ 09 huyện, thành phố và 16/16 xã, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018.

Qua đó, các thành viên của Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật cấp huyện đã nâng cao tinh thần trách nhiệm, làm tốt công tác thẩm định các tiêu chí thuộc lĩnh vực quản lý; tiếp tục nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức cấp xã được giao theo dõi các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật. Hầu hết công chức cấp xã đã nâng cao ý thức trách nhiệm, thực hiện nghiêm túc việc tự chấm điểm các tiêu chí, chỉ tiêu được giao; do đó, điểm số tự chấm của Ủy ban nhân dân cấp xã năm 2019 so với điểm thẩm định của Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật cấp huyện và Sở Tư pháp chênh lệch không đáng kể.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đúng thời gian quy định và đề xuất được nhiều giải pháp đối với cấp xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn.

2. Mặt tồn tại

- Năng lực của một bộ phận đội ngũ công chức cấp xã hiện nay vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Công chức Tư pháp – Hộ tịch được giao nhiều nhiệm vụ phải triển khai thực hiện, do đó, có lúc, có nơi chưa thường xuyên, kịp thời tham mưu Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nội dung xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

III. GIẢI PHÁP XÂY DỰNG, ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT TRONG NĂM 2020 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội 03 cấp tỉnh, huyện, xã tiếp tục tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho thành viên, hội viên; giám sát, phản biện xã hội, vận động thành viên, hội viên tham gia xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; giám sát kết quả đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, chính quyền các cấp và cơ quan, tổ chức, cá nhân tại các xã, phường chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật về vị trí, vai trò, ý nghĩa của xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại các xã, phường chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại các xã, phường chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Nâng cao chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, nhất là đối với các xã, phường chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019.

- Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phải phân bổ kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật đảm bảo đáp ứng nhu cầu của địa phương. Không phân bổ kinh phí chi "bồi dưỡng cho cán bộ quản lý tủ sách pháp luật". Quan tâm cấp kinh phí in, mua tài liệu, văn phòng phẩm, sổ sách... phục vụ công tác hòa giải hàng tháng cho Tổ Hòa giải.

- Việc triển khai công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải tập trung thực hiện ngay từ đầu năm và có sự theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong suốt thời gian cả năm.

- Lãnh đạo xã cần có sự quyết liệt trong việc chỉ đạo, giao trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với công chức cấp xã được giao theo dõi các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật nhưng chưa thực hiện hết trách nhiệm của mình. Trong Bảng tự chấm điểm của Ủy ban nhân dân xã, yêu cầu có chữ ký của Công chức cấp xã được giao theo dõi các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật để nâng cao trách nhiệm của Công chức cấp xã và giải trình nội dung làm căn cứ chấm điểm. Hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật kèm đầy đủ tài liệu làm cơ sở cho Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Tư pháp chấm điểm, thẩm định lại.

- Đẩy mạnh tập trung tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và nhân dân, nhất là quyền và nghĩa vụ của công dân và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm tổ chức thực hiện những nội dung công khai để nhân dân biết, những nội dung nhân dân bàn và quyết định, những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định, những nội dung nhân dân giám sát quy định tại Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

- Tăng cường tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù được quy định trong Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012.

- Quán triệt công tác hòa giải ở cơ sở quy định tại Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2012, không phải là công tác hòa giải tranh chấp đất đai của Ủy ban nhân dân xã.

- Kịp thời rà soát, sửa đổi, ban hành mới Quyết định thành lập, củng cố, kiện toàn Tổ Hòa giải ở cơ sở theo đúng quy định pháp luật.

- Tại nội dung 2 chỉ tiêu 1 tiêu chí 1 "Ban hành kế hoạch, văn bản khác triển khai nhiệm vụ được giao để thi hành Hiến pháp, pháp luật, chỉ đạo của cấp trên đúng yêu cầu, tiến độ" thì ghi chú rõ tổng số kế hoạch, văn bản khác được ban hành theo đúng yêu cầu, tiến độ; tổng số kế hoạch, văn bản khác được giao ban hành và tính tỷ lệ %.

- Tại nội dung 1 chỉ tiêu 5 của tiêu chí 3 "Ban hành Kế hoạch PBGDPL chậm nhất ngày 31 tháng 01 hàng năm" thì ghi chú rõ số, ngày tháng năm ban hành, trích yếu của Kế hoạch của UBND xã./.

Nơi nhận:
- Vụ PBGDPL – BTP;
- Cục CCTN – BTP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Tổ chức Chính trị - xã hội tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn;
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PVP Nhung, Long;
- Phòng NCPC, TTCB-TH;
- Lưu: VT VP.UBND.

15b

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc



Danh sách các xã, phường, thị trấn
đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019

---

1. Huyện Châu Thành (10/15 xã, thị trấn): Thái Bình, Biên Giới, Phước Vinh, Thanh Điền, An Cơ, Hòa Hội, Ninh Điền, Trí Bình, An Bình, Thị trấn Châu Thành.

2. Huyện Dương Minh Châu (11/11 xã, thị trấn): Bến Củi, Phước Ninh, Phan, Cầu Khởi, Lộc Ninh, Phước Minh, Truông Mít, Suối Đá, Bàu Năng, Chà Là, Thị trấn Dương Minh Châu.

3. Huyện Trảng Bàng (11/11 xã, thị trấn): Hưng Thuận, Gia Lộc, Bình Thạnh, An Tịnh, An Hòa, Phước Chỉ, Lộc Hưng, Đôn Thuận, Gia Bình, Phước Lưu, Thị trấn Trảng Bàng.

4. Huyện Gò Dầu (06/09 xã, thị trấn): Bàu Đồn, Hiệp Thạnh, Thạnh Đức, Phước Thạnh, Phước Trạch, Thị trấn Gò Dầu.

5. Huyện Hòa Thành (08/08 xã, thị trấn): Trường Hòa, Trường Tây, Trường Đông, Long Thành Trung, Long Thành Nam, Long Thành Bắc, Hiệp Tân, Thị trấn Hòa Thành Hòa Thành.

6. Huyện Tân Châu (11/12 xã, thị trấn): Tân Phú, Thạnh Đông, Tân Hiệp, Tân Hội, Tân Đông, Tân Hà, Tân Hòa, Tân Thành, Suối Ngô, Suối Dây,Thị trấn Tân Châu.

7. Huyện Tân Biên (10/10 xã, thị trấn): Mỏ Công, Tân Phong, Trà Vong, Hòa Hiệp, Thạnh Tây, Tân Lập, Tân Bình, Thạnh Bắc, Thạnh Bình, Thị trấn Tân Biên.

8. Huyện Bến Cầu (08/09 xã, thị trấn): Long Thuận, Tiên Thuận, Long Phước, Long Chữ, Lợi Thuận, Long Khánh, Long Giang, Thị trấn Bến Cầu.

9. Thành phố Tây Ninh (09/10 xã, phường): Phường 1, phường 3, phường IV, phường Hiệp Ninh, phường Ninh Thạnh, xã Ninh Sơn, xã Bình Minh, xã Thạnh Tân, xã Tân Bình./.

Danh sách các xã, phường, thị trấn
chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019

---

1. Huyện Châu Thành (05/15 xã, thị trấn): Xã Thành Long, Hòa Thạnh, Đồng Khởi, Long Vĩnh, Hảo Đước.

2. Huyện Gò Dầu (03/09 xã, thị trấn): Xã Thanh Phước, Phước Đông, Cẩm Giang.

3. Huyện Tân Châu (01/12 xã, thị trấn): Xã Tân Hưng.

4. Huyện Bến Cầu (01/09 xã, thị trấn): Xã An Thạnh.

5. Thành phố Tây Ninh (01/10 xã, phường): Phường 2./.